

Ngày 30/09/2025	600 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	20.0%	0%	20.0%

ROE	Q3/25 -80.3%	+/- YoY ▼ 35.8%
-----	-----------------	--------------------

DT thuần	Q3/25 1.57	QoQ ▼ 0.03 ▼ 1.8%
	tỷ VNĐ	

DT thuần	9T 2025 4.79	YoY ▲ 0.23 ▲ 5.2%
	tỷ VNĐ	

LN gộp	Q3/25 0.60	QoQ ▼ 0.04 ▼ 5.8%	YoY ▼ 0.02 ▼ 2.7%
	tỷ VNĐ		

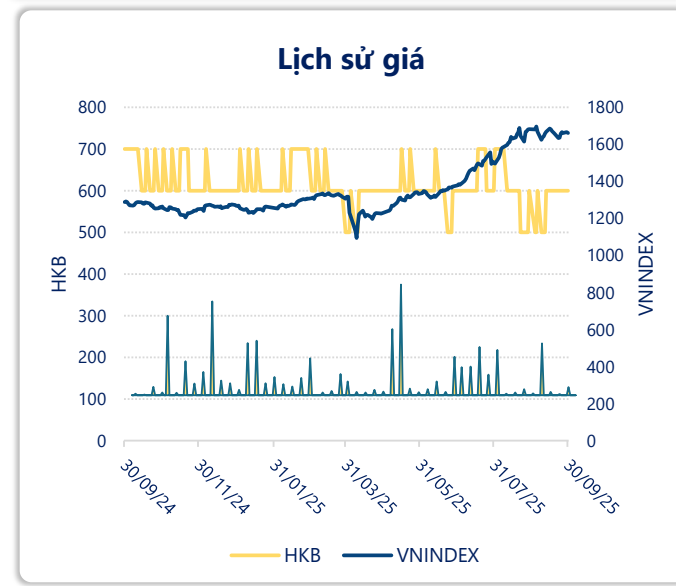
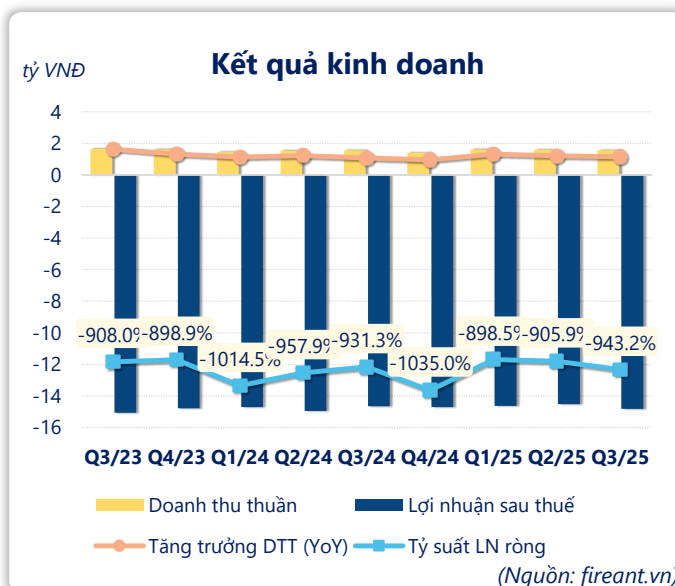
LN gộp	9T 2025 1.89	YoY ▲ 0.21 ▲ 13.0%
	tỷ VNĐ	

LN thuần	Q3/25 -14.3	QoQ ▲ 0.20 ▲ 1.2%	YoY ▲ 0.30 ▲ 1.8%
	tỷ VNĐ		

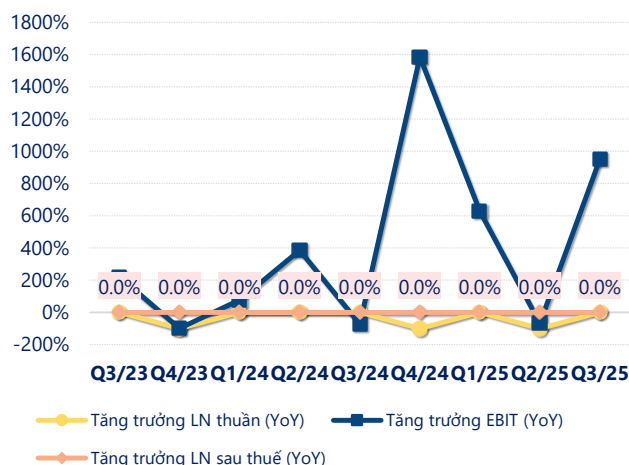
LN thuần	9T 2025 -43.4	YoY ▲ 0.80 ▲ 1.9%
	tỷ VNĐ	

LN sau thuế	Q3/25 -14.8	QoQ ▼ 0.30 ▼ 2.2%	YoY ▼ 0.20 ▼ 1.5%
	tỷ VNĐ		

LN sau thuế	9T 2025 -44.0	YoY ▲ 0.30 ▲ 0.8%
	tỷ VNĐ	

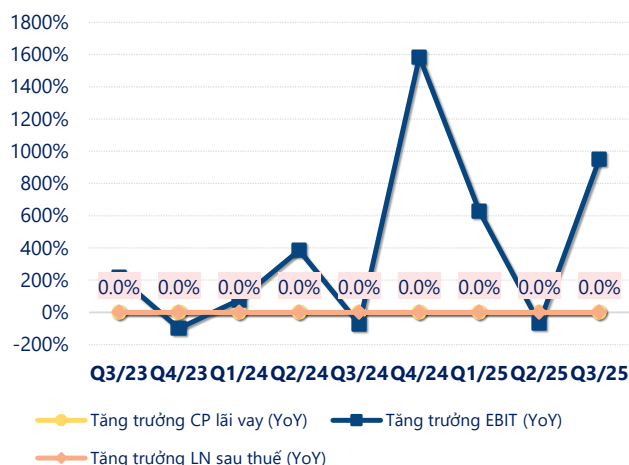


Tăng trưởng lợi nhuận



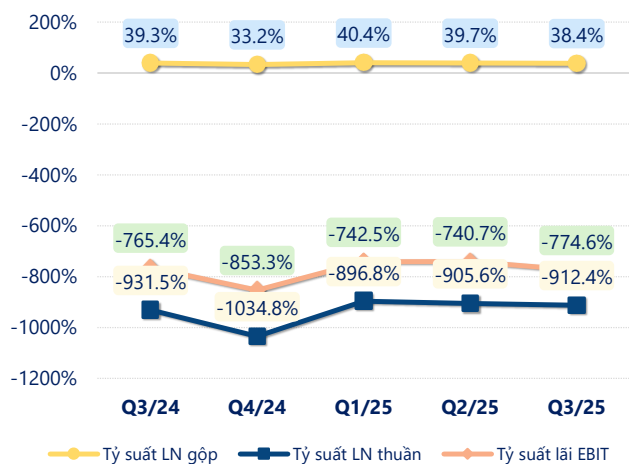
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



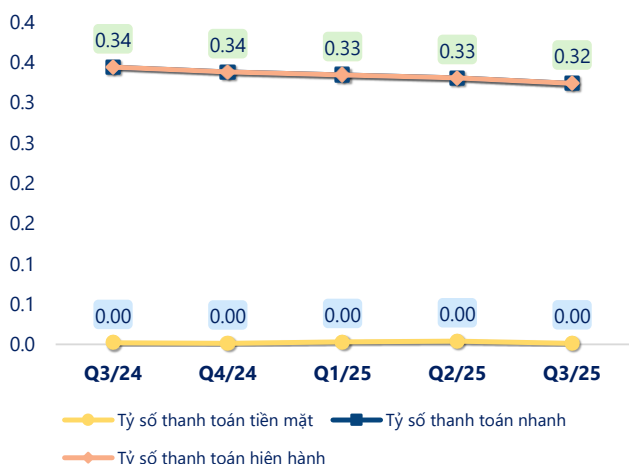
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



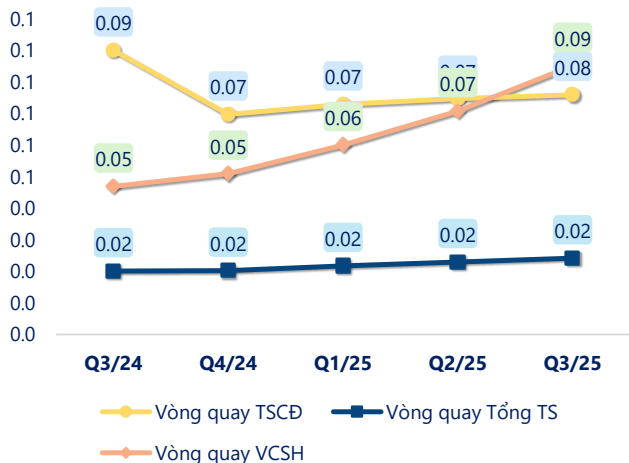
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



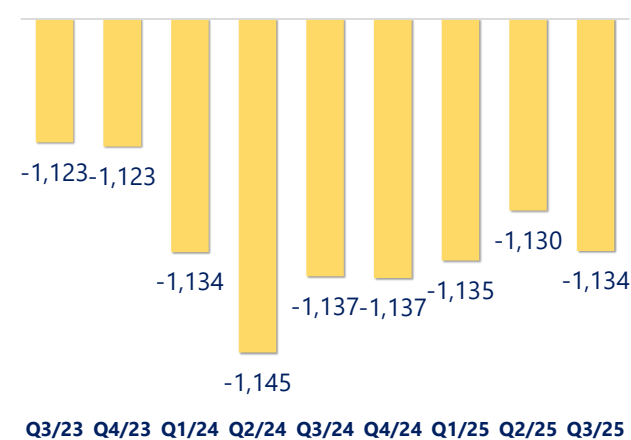
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q3/25	Q3/24	Thay đổi YoY	9T 2025	9T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	1.57	1.57	0.1%	4.79	4.56	5.2%
Giá vốn hàng bán	0.97	0.95	1.9%	2.90	2.88	0.7%
Lợi nhuận gộp	0.60	0.62	-2.7%	1.89	1.68	13.0%
Doanh thu HĐTC	0.00	0.00		0.00	0.00	-75.0%
Chi phí TC	2.65	2.65	0.0%	7.89	8.00	-1.3%
Chi phí lãi vay	2.65	2.65	0.0%	7.89	8.00	-1.3%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	0	0.00		0	0	
Chi phí QLDN	12.3	12.6	-2.5%	37.4	37.9	-1.4%
LN thuần từ HĐKD	-14.3	-14.6	1.8%	-43.4	-44.2	1.9%
Lợi nhuận khác	-0.48	-0.05	-868%	-0.58	-0.09	-584%
LN trước thuế	-14.8	-14.6	-1.5%	-44.0	-44.3	0.8%
Lợi nhuận sau thuế	-14.8	-14.6	-1.5%	-44.0	-44.3	0.8%
LNST của CĐ cty mẹ	-14.8	-14.6	-1.5%	-43.9	-44.0	0.3%

(Nguồn: fireant.vn)

